TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Duy Ất; Nghề nghiệp: Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
Ông Bùi Xuân Cần; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Đức Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hải Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường B, Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã mở phiên tòa xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXX-HSST ngày 10/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Huy T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/11/1991, tại huyện Đ, tỉnh T; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông: Trần Huy T1, sinh năm 1963; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con bà: Phạm Thị T2, sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Hiện cùng trú tại thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh T. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/8/2020, bị Công an xã T, thị xã H, tỉnh T xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 18/8/2020 đã chấp hành xong quyết định xử phạt;

- Ngày 30/8/2020, bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính 300.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 08/9/2020 đã chấp hành xong quyết định xử phạt;

- Ngày 15/9/2020, bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Mua dâm. Ngày 28/9/2020 đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo Trần Huy T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Viết T3, sinh ngày 15/9/1990, trú tại: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh T (Có mặt).

Người chứng kiến:

- Ông Lê Văn H, sinh ngày 17/3/1959, trú tại: Tổ dân phố F, phường B, thị xã H, tỉnh T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý (loại hồng phiến), Trần Huy T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vào mạng xã hội, sử dụng tài khoản Zalo tên "Bừa" của mình gọi cho một người đàn ông mà T khai tên H1, có tài khoản Zalo tên "C" hỏi: *Có hồng phiến không, bán cho em 300.000 đồng*. Người đàn ông tên H1 trả lời: *Có, ra* chợ T4 *bạn đưa*. Sau đó, Trần Huy T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38D1-227.25 đi từ nhà ở của mình tại thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh T đến khu vực chợ T4 thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh T gặp người đàn ông tên H1 để mua ma túy. Khi đến nơi, T thấy H1 đứng chờ bên đường nên đi tới đưa cho H1 số tiền 300.000 đồng, H1 đưa cho T một túi ni lông màu trắng, bên trong có 01 gói ni lông màu trắng chứa 03 viên ma tuý loại hồng phiến. Trần Huy T cất túi ni lông màu trắng có chứa 03 viên ma tuý nói trên vào túi quần bò đang mặc trên người, rồi đi xuống thị xã H để mua quần áo. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trần Huy T đang dừng xe bên lề đường tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường N và đường C thuộc tổ dân phố F, phường B, thị xã H, tỉnh T để nghe điện thoại thì bị lực lượng Công an thị xã H yêu cầu kiểm tra. Do sợ bị lực lượng Công an phát hiện số ma tuý đang cất giấu trên người, nên Trần Huy T đã lấy túi ma tuý ra và thả xuống mặt đường cạnh vị trí T dừng xe. Lực lượng Công an yêu cầu Trần Huy T nhặt túi ma tuý mà T vừa thả xuống đường lên để kiểm tra, thì phát hiện bên trong túi ni lông màu trắng kích thước 9x6cm, có một gói ni lông màu trắng không rõ hình chứa 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma tuý. Trần Huy T khai nhận 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng trên là ma tuý loại hồng phiến của T vừa mua được mang về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Công an thị xã H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ các tang vật có liên quan để điều tra làm rõ.

Ngày 17/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Huy T tại thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh T, không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì liên quan đến hoạt động phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 232/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ "WY" có trong 01 gói ni lông màu trắng không rõ hình, đựng trong 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (9x6) cm thu giữ của Trần Huy T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,2941 gam *(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).*

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu, xử lý vật chứng*:

- 01 gói ma túy (3 viên) có tổng khối lượng 0,2941 gam, loại Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định hết 0,1984 gam, còn lại 0,0957 gam được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Trần Huy T và các thành phần có liên quan);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu đen, số IMEI1: 868955053948556, số IMEI2: 868955055448555, ốp lưng bằng nhựa màu vàng in chữ "Adidas", bên trong gắn 02 thẻ sim số 0334.276.256 và 0372.199.784, đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 38D1-227.25, số máy: JF27E-0057337, số khung: 1808AY057112, cũ, đã qua sử dụng;

(Đều thu giữ của Trần Huy T *trong quá trình bắt người phạm tội quả tang)*.

Quá trình điều tra, đã xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi là tài sản của Trần Huy T, sử dụng liên lạc trong quá trình đi mua ma túy. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, biển kiểm soát 38D1-227.25 là tài sản của anh Nguyễn Viết T3 cho bị cáo Trần Huy T mượn sử dụng, anh T3 không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô của mình để đi mua ma túy. Sau khi xác minh, làm rõ Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu anh Nguyễn Viết T3.

Các vật chứng thu giữ còn lại, hiện chưa xử lý, được chuyển đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh để xử lý theo quy định pháp luật.

** Về phần dân sự:* Sau khi nhận lại xe mô tô, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết T3 không có yêu cầu gì về dân sự.

Với hành vi và nội dung vụ án nêu trên, tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS–TXHL ngày 28/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh đã truy tố Trần Huy T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Huy T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Huy T mức án từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (17/01/2024).

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Trần Huy T không có việc làm, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

* *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói ma túy (3 viên) có tổng khối lượng 0,2941 gam, loại Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định hết 0,1984 gam, còn lại 0,0957 gam được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Trần Huy T và các thành phần có liên quan)*;*

- Tịch thu, hóa giá, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu đen, số IMEI1: 868955053948556, số IMEI2: 868955055448555, ốp lưng bằng nhựa màu vàng in chữ "Adidas", bên trong gắn 02 thẻ sim số 0334.276.256 và 0372.199.784, đã qua sử dụng.

* *Về án phí:* Đề nghị tuyên buộc bị cáo Trần Huy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Huy T không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát chỉ tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa, khắc phục sai phạm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết T3 không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ

khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/01/2024 tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường N và đường C, thuộc tổ dân phố F, phường B, thị xã H, tỉnh T, Trần Huy T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 03 viên ma túy, có tổng khối lượng 0,2941 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý. Methamphetamine nằm trong Danh mục số II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật để tàng trữ. Hành vi đó thể hiện sự táo bạo và liều lĩnh, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân và điều kiện cho nhiều loại tội phạm khác phát sinh. Bản thân bị cáo là thanh niên còn trẻ, không chịu lao động mà có lối sống buông thả, sớm nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân bị cáo:

- Ngày 15/8/2020, bị Công an xã T, thị xã H, tỉnh T xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 18/8/2020 đã chấp hành xong quyết định xử phạt;

- Ngày 30/8/2020, bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính 300.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 08/9/2020 đã chấp hành xong quyết định xử phạt;

- Ngày 15/9/2020, bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Mua dâm. Ngày 28/9/2020 đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Huy T không có việc làm, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Những nội dung khác liên quan trong vụ án:

- Anh Nguyễn Viết T3 (sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh T) là người cho bị cáo Trần Huy T mượn xe mô tô biển kiểm soát 38D1-227.25 vào chiều ngày 17/01/2024 nhưng không biết việc Trần Huy T sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Đối với người đàn ông mà T khai tên là H1 bán ma túy cho T ở khu vực chợ T4, xã B, huyện Đ, tỉnh T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tiến hành xác minh theo đặc điểm nhận dạng mà T khai nhưng do thiếu thông tin nên không xác định được để điều tra, xử lý theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, biển kiểm soát 38D1-227.25 số máy: JF27E-0057337, số khung: 1808AY057112, cũ, đã qua sử dụng là tài sản của anh Nguyễn Viết T3, đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Viết T3 là phù hợp nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với 01 gói ma túy (3 viên) có tổng khối lượng 0,2941 gam, loại Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định hết 0,1984 gam, còn lại 0,0957 gam được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Trần Huy T và các thành phần có liên quan) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu đen, số IMEI1: 868955053948556, số IMEI2: 868955055448555, ốp lưng bằng nhựa màu vàng in chữ "Adidas", bên trong gắn 02 thẻ sim số 0334.276.256 và 0372.199.784, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, hóa giá sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Huy T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Huy T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Huy T **18** (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 17/01/2024).

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói ma túy (3 viên) có tổng khối lượng 0,2941 gam, loại Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định hết 0,1984 gam, còn lại 0,0957 gam được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Trần Huy T và các thành phần có liên quan).

- Tịch thu, hóa giá, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu đen, số IMEI1: 868955053948556, số IMEI2: 868955055448555, ốp lưng bằng nhựa màu vàng in chữ "Adidas", bên trong gắn 02 thẻ sim số 0334.276.256 và 0372.199.784, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã H và Chi cục THADS thị xã H).

5. Về án phí: Xử buộc bị cáo Trần Huy T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Thị xã Hồng Lĩnh;
- CQĐT CA Thị xã Hồng Lĩnh;
- CQTHAHS CA Thị xã Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS Thị xã Hồng Lĩnh;
- Bị cáo;
- Người có QLVNVLQ;
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hạnh